Thứ Năm ngày 3 tháng 04 năm 2025

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Môn học: **Toán**

Tên bài học: **Mét (tiết 1)** tiết: 144

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Biết mét là đơn vị đo độ dài, mét viết tắt là m. Biết được quan hệ giữa mét với đề- xi – mét, xăng – ti – mét.

- Thực hiện được các phép tính với đơn vị mét và vận dụng giải quyết vấn đề thực tế.

- Biết ước lượng độ dài với đơn vị đo mét trong một số trường hợp đơn giản.

- Phát triển năng lực đặc thù Toán học (NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học, sử dụng phương tiện và công cụ Toán học, NL mô hình hóa Toán học).

**2. Năng lực .**

- Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

**3. Phẩm chất:** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

**1.Giáo viên**: Máy chiếu, bảng phụ, hước mét, thước có chia vạch, các thẻ số, 6 sợi dây 1m, 2m.

**2.Học sinh**: SGK, vở BT

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu. 5’**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thế cho HS và từng bước làm quen bài học.*  - GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”  Luật chơi: GV đưa ra 1 số câu hỏi, HS trả lời đúng là thắng.  *+ Đố em kể tên đúng các đơn vị đo độ dài đã học?*  *+ Đố em chỉ đúng trên thước kẻ đoạn thẳng có độ dài 1cm, 1dm.*  *+ Đố em chỉ ra trong thực tế các đồ vật có độ dài khoảng 1dm.*  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  - GV giới thiệu, dẫn dắt vào bài.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  *Mục tiêu: Biết mét là đơn vị đo độ dài, mét viết tắt là m. Biết được quan hệ giữa mét với đề - xi – mét, xăng – ti – mét.*  **1. Giới thiệu đơn vị mét**  - GV cho HS quan sát tranh SGK  https://lh3.googleusercontent.com/Cz079EJbPu6drxTakZvJfi5vcM6O6MvDGz9FZyBABt3qvMgGGpKkXf7zscsWvG30xY4gy_NvvOAyWsDtKmNnAe0y4YbN9NUN8iWYikF9DvyZo2BzAFemskEv4xM139pvqyGnSZhAhshdJseQ6aGt- Dựa vào tranh, GV hướng dẫn HS quan sát độ dài thước mét (có vạch chia từ 0 đến 100) và giới thiệu: “Độ dài từ vạch 0 đến 100 là 1 mét”.  - GV vẽ lên bảng một đoạn thẳng dài 1m và nói: “Độ dài đoạn thẳng này là 1 mét”.  - *Mét là đơn vị đo dộ dài. Mét viết tắt là “m”.*  **2. Dùng thước đo để nhận biết thước mét có độ dài 100 cm hay 10 dm.**  - GV yêu cầu HS lên bảng dùng loại thước 1dm để đo độ dài đoạn thẳng trên.  - Vậy 1 mét bằng mấy đề xi mét?  *100 cm = bao nhiêu dm*.  **=>GV chốt: 10dm = 1m; 1m = 10dm.**  - Gọi HS quan sát các vạch chia trên thước và TLCH: Một mét dài bằng mấy xăng- ti- mét?  **GV chốt: 1m = 100cm**  *- Độ dài một mét được tính từ vạch nào trên thước mét?*  => Hỏi: *Hôm nay chúng ta được học thêm đơn vị đo độ dài nào? Mối quan hệ giữa đơn vị m và dm/cm như thế nào?*  - GV chốt và nhấn mạnh kiến thức được học.  **3. Hoạt động thực hành luyện tập**  *Mục tiêu: HS thực hiện được các phép tính với đơn vị mét* **Bài 1:**  **a) Kể tên một số đồ vật dài hơn 1m.**  **b) Kể tên một số đồ vật ngắn hơn 1m.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV chia nhóm 4, yêu cầu thảo luận theo kĩ thuật khăn trải bàn.  - GV yêu cầu HS trình bày, chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương các nhóm.  - GV nhận xét, bổ sung.  **Bài 2:**  **a) Tính**  - Gọi HS đọc yêu cầu phần a.  + Em có nhận xét gì về các phép tính trong bài?  - GV lưu ý HS: Khi viết kết quả chúng ta viết kèm theo đơn vị đo đằng sau kết quả tìm được.  - Yêu cầu HS làm bài  - Nhận xét, chốt kết quả đúng.  **b) Số**  - Gọi HS đọc yêu cầu phần b.  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh, ai đúng.  - GV nêu luật chơi, cách chơi.  \*  - Nhận xét, tuyên dương.  + Hôm nay các em học thêm đơn vị đo độ dài nào?  + Nêu mqh của các đơn vị đo độ dài đã học.  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  *+ Kể tên một số đồ vật dài hơn 1m.*  *+ Kể tên một số đồ vật ngắn hơn 1m.*  - Nhận xét giờ học | - HS tham gia chơi.  *+ cm, dm.*  *+ HS lên chỉ trên thước.*  *+ HS nêu ý kiến: thước kẻ, bút chì*    - HS quan sát tranh.  - HS quan sát, theo dõi.    - HS theo dõi.    - Đoạn thẳng dài 100 cm  - HS ghi nhớ và đọc lại  - HS thực hiện đo bằng thước sau đó chia sẻ kết quả đo được  - HS nêu ý kiến.  **+ 10 dm**  **+ 100 cm = 10 dm**  - HS nêu ý kiến.  **1m = 100 cm, 1m= 10 dm**  - Được tính từ vạch số 0 trên thước.  - HS trả lời.    - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận theo nhóm.  - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp. HS khác Nhận xét, bổ sung.  *Bảng, bàn học, cây phượng*  *Bút, tẩy, thước 20 cm, vở, sách*  - 1 HS đọc yêu cầu.  + Các phép tính được kèm theo đơn vị.  - HS lắng nghe.  - HS làm bài cá nhân, nối tiếp nêu kết quả. Đổi chéo vở kiểm tra.  7m + 3m = 10m  2m × 4 = 8m  15m – 9m = 6m  20m : 5 = 4m  - Nhận xét, chữa bài.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS làm bài.  - HS tham gia chơi.   1m = 100cm    2m = 200cm   1m = 10dm     2m = 20dm   100cm = 10 dm 20dm = 2m  - Nhận xét, chữa bài.  *+ Đơn vị mét.*  *+ 1m = 10dm*  *1m = 100cm* |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………...

.……………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………